

TUẦN 4

TIẾNG VIỆT

BÀI 7: CÂY XẤU HỔ

ĐỌC: CÂY XẤU HỔ (TIẾT 31 + 32)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 95% HS đọc đúng các tiếng trong bài. Biết cách đọc đúng lời người kể chuyện trong bài Cây xấu hổ với ngữ điệu phù hợp.
- 95% HS hiểu nội dung bài: nhận biết được đặc điểm của cây xấu hổ qua bài đọc và tranh minh họa, nhận biết được các nhân vật, sự việc và các diễn biến trong câu chuyện
- 95% HS có kĩ năng nhận biết các nhân vật, sự việc và diễn biến trong câu chuyện.
- Biết yêu quý, bảo vệ cây cối và rèn luyện bản thân cần tự tin không nên sợ hãi, nhút nhát

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy, vật mẫu cây xấu hổ, hình ảnh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TIẾT 1

Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV yêu cầu HS xem video và trả lời câu hỏi
- HS thảo luận nhóm đôi:
 - + *Em có biết tên của loài cây vừa xem xong ko? Loài cây ấy có gì đặc biệt?*
- HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.
- 2 - 3 nhóm chia sẻ.
- + Dựa vào tên bài đọc và tranh minh họa, thử đoán xem loài cây có gì đặc biệt?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài: Trong tiết học hôm nay, chúng mình sẽ làm quen với một loài cây mang tên Cây xấu hổ vì quá nhút nhát nó đã khép mắt lại không nhìn thấy một con chim xanh tuyệt đẹp để rồi tiếc nuối.

Hoạt động Khám phá, luyện tập (27 – 30')

1. Đọc văn bản.

- GV đọc mẫu: rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, dừng hơi lâu hơn sau mỗi đoạn.
- Cả lớp đọc thầm.
- HDHS chia đoạn: (2 đoạn)
 - + Đoạn 1: Từ đầu đến không có gì lạ thật
 - + Đoạn 2: Còn lại.
- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *xung quanh, xanh biếc lóng lánh, xuyt xoa.*
- HS đọc nối tiếp đoạn.

*** Giải nghĩa từ khó:**

- Con hiểu thế nào là *lạt xạt*?
 - + Là tiếng va chạm của lá khô,
- Nhiều âm thanh, tiếng nói nhỏ phát ra cùng lúc gọi là gì? - *xôn xao*
- Thế nào là *xuýt xoa*?
 - + Cách thể hiện cảm xúc (thường là khen, đôi khi là tiếc) qua lời nói.
- Con biết gì về cây thanh mai?
 - + Cây bụi thấp, quả mọng nước trông như quả dâu.

*** Luyện đọc câu dài:**

- GV đọc mẫu: *Thì ra, / vừa có một con chim xanh biếc, / toàn thân lông lánh như tự toả sáng / không biết từ đâu bay tới.//*
- 2-3 HS đọc.

*** Luyện đọc đoạn:**

- GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo cặp.
- HS thực hiện theo cặp.

TIẾT 2

Hoạt động khởi động: (2 – 3')

- GV cũng HS hát múa bài: Trạng tỳ

Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 - 27')

1. Trả lời câu hỏi.

- GV chia lớp thành 2 nhóm yêu cầu đọc và trả lời 4 câu hỏi trong sgk/tr.32

Câu 1: Nghe tiếng động lạ cây xấu hổ đã làm gì?

Câu 2: Cây cỏ xung quanh *xôn xao* về chuyện gì?

Câu 3: Cây xấu hổ nuối tiếc điều gì?

Câu 4: Câu văn nào cho thấy cây xấu hổ rất mong con chim xanh quay trở lại?

- Đại diện 2 nhóm lên chia sẻ đáp án

- GV nhận xét chốt đáp án

- Nghe tiếng động lạ cây xấu hổ đã co rúm mình lại

*- Cây cỏ xung quanh *xôn xao* về chuyện một con chim xanh biếc toàn thân lông lánh không biết từ đâu bay tới rồi vội bay đi ngay.*

- Do cây xấu hổ nhút nhát đã nhắm mắt lại nên đã không nhìn thấy con chim xanh rất đẹp.

- Không biết bao giờ con chim xanh huyền diệu ấy quay trở lại.

- GV yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh các câu trả lời
- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.16.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

2. Luyện đọc lại.

- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.

- Gọi HS đọc toàn bài.
- Nhận xét, khen ngợi.

3. Luyện tập theo văn bản đọc

Bài 1:

- HS đọc yêu cầu sgk/ tr.32.
- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.16.
- 2 - 3 HS chia sẻ đáp án, thống nhất kết quả: *đẹp, lông lánh, xanh biếc.*
- Tuyên dương, nhận xét.

Bài 2:

- HS đọc yêu cầu sgk/ tr.32.

- Yêu cầu HS thảo luận cặp đôi tưởng tượng mình là cây xấu hổ và sẽ nói điều mình tiếc.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Gọi các nhóm lên chia sẻ.
- 3 - 4 nhóm lên chia sẻ.

VD: Mình rất tiếc vì đã không mở mắt để được thấy con chim xanh./ Mình rất tiếc vì đã không thể vượt qua được nỗi sợ của mình./ Mình rất tiếc vì quá nhút nhát nên đã nhắm mắt lại và không được nhìn thấy con chim xanh.

- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV yêu cầu cả lớp đọc lại đồng thanh toàn bài đọc
- GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi trả lời câu hỏi:
- *Sau khi học xong bài hôm nay, em rút ra được bài học gì?*
- 2 – 3 HS chia sẻ với bạn của mình.

- **GV nhận xét, kết luận:** *Qua bài đọc chúng ta cần phải giữ được sự bình tĩnh, can trường trước mọi biến cố, dễ dàng thuyết phục và dành được niềm tin từ người đối diện. Người tự tin bao giờ cũng bản lĩnh, kiên cường và không dễ bị khuất phục trước khó khăn thử thách*

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 7: CÂY XẤU HỔ

VIẾT: CHỮ HOA C (Tiết 33)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 95 – 98% HS nhận biết và viết đúng chữ hoa C cỡ vừa và cỡ nhỏ. (2 dòng cỡ vừa, 5 dòng cỡ nhỏ)
- 100% viết đúng câu ứng dụng: Có công mài sắt, có ngày nên kim. (4 dòng)
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy; Mẫu chữ hoa C.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- HS quan sát mẫu chữ hoa C và hỏi: Đây là mẫu chữ hoa gì?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

Hoạt động Hình thành kiến thức mới (8 – 10')

1. Hướng dẫn viết chữ hoa.

- GV tổ chức cho HS nêu:
 - + Độ cao, độ rộng chữ hoa C.
 - + Chữ hoa C gồm mấy nét?
- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa C.
- GV thao tác mẫu trên bảng, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.
- YC HS viết vào vở.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, động viên HS.

2. Hướng dẫn viết câu ứng dụng.

- HS đọc câu ứng dụng cần viết.
- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:
 - + Viết chữ hoa C đầu câu.
 - + Cách nối từ C sang o.
 - + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.

Hoạt động Luyện tập - Thực hành (13 - 15')

1. Hướng dẫn viết vào vở Tập viết

- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa C và câu ứng dụng trong vở Tập viết.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

2. Soát lỗi, chữa bài.

- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- GV nhận xét.

Hoạt động củng cố (1 – 2')

- HS nêu lại các bước viết chữ C.
- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 7: CÂY XÁU HỔ

NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN CHÚ ĐỖ CON (Tiết 34)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS biết dựa vào tranh và những gợi ý để nói về các nhân vật, sự việc trong tranh.
- 95% HS biết chọn và kể lại được 1 - 2 đoạn của câu chuyện *Chú đỗ con* theo tranh (không bắt buộc kể đúng nguyên văn mỗi đoạn của câu chuyện trong bài) và kể với người thân về hành trình hạt đỗ trở thành cây đỗ.
- HS có kỹ năng trình bày, kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

Hoạt động khám phá, luyện tập (22 - 23')

1. Dựa vào câu hỏi gợi ý đoán nội dung của từng tranh

- GV yêu cầu HS quan sát từng tranh, dựa vào câu hỏi gợi ý dưới mỗi tranh để đoán nội dung tranh:

- + *Cuộc gặp gỡ của đỗ con và cô mưa xuân diễn ra thế nào?*
- + *Cuộc gặp gỡ của đỗ con và chị gió xuân diễn ra thế nào?*
- + *Cuộc gặp gỡ của đỗ con và bác mặt trời diễn ra thế nào?*
- + *Cuối cùng đỗ con làm gì?*
- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.
- Theo em, các tranh muốn nói về nội dung gì?
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, động viên HS.

2. Nghe kể câu chuyện

- YC HS lắng nghe GV kể chuyện.

- HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.
- Nhận xét, khen ngợi HS.

3. Chọn kể lại 1 - 2 đoạn theo tranh

- YC HS trao đổi nhóm trả lời những câu hỏi gợi ý dưới tranh:
 - + Cuộc gặp gỡ của đỗ con và cô mưa xuân diễn ra thế nào?
 - Cô mưa xuân đến khi đỗ con nằm dưới bạt đất li ti xôm xốp, cô đem nước đến cho đỗ con được tắm mát.
 - + Cuộc gặp gỡ của đỗ con và chị gió xuân diễn ra thế nào?
 - Cô gió xuân đến thì thầm, dịu dàng gọi đỗ con dậy. Đỗ con cựa mình lớn phồng lên làm nứt cả chiếc áo ngoài.
 - + Cuộc gặp gỡ của đỗ con và bác mặt trời diễn ra thế nào?
 - Bác mặt trời chiếu những tia nắng ấm áp lay đỗ con dậy, bác đã động viên khuyên đỗ con vùng dậy, bác hứa sẽ sưởi ấm cho đỗ con.
 - + Cuối cùng đỗ con làm gì?
 - Đỗ con đã vươn vai thật mạnh trời lên khỏi mặt đất, xoè hai cánh tay nhỏ xíu hướng về phía mặt trời ấm áp.
 - HS chọn kể 1 - 2 đoạn trong câu chuyện.
 - HS lắng nghe. Theo dõi nhận xét, bổ sung.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (8 – 10')

- Nói với người thân hành trình hạt đỗ trở thành cây đỗ.
- HDHS nói được hành trình hạt đỗ con trở thành cây đỗ: các em cần xem lại các bức tranh và đọc lại các câu hỏi gợi ý dưới mỗi tranh của câu chuyện *Chú đỗ con*, nhớ những ai đã góp phần giúp hạt đỗ nằm trong lòng đất, nảy mầm vươn lên thành cây đỗ.
- HS có thể chia sẻ với người thân xem câu chuyện muốn khuyên mình điều gì. (Nếu cứ ở nhà với bố mẹ không dám ra ngoài khám phá thế giới xung quanh thì sẽ không bao giờ lớn được.)
- YCHS hoàn thiện bài tập trong VBTTV, tr.17.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 8: CẦU THỦ DỰ BỊ

ĐỌC: CẦU THỦ DỰ BỊ (Tiết 35 + 36)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS đọc đúng rõ ràng câu chuyện *Cầu thủ dự bị*. Phân biệt lời người kể chuyện với lời của các nhân vật
- 90% HS trả lời được các câu hỏi của bài.
- Hiểu nội dung bài: Nhờ kiên trì tập luyện gấu con từ chỗ đá bóng chưa giỏi chỉ được làm cầu thủ dự bị, đá bóng giỏi và trở thành cầu thủ chính thức
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ sự vật (dụng cụ thể thao) tên gọi các trò chơi dân gian, đặt câu nêu hoạt động.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TIẾT 1

Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV yêu cầu HS quan sát tranh minh hoạ và TLCH.
 - + *Các bạn nhỏ đang chơi môn thể thao gì?*
 - + *Em có thích môn thể thao này không? Vì sao?*
- HS chia sẻ.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

Hoạt động Khám phá, luyện tập (27 – 30')

1. Đọc văn bản.

- GV đọc mẫu: giọng khi nhẹ nhàng, tình cảm: giọng gấu lúc đầu buồn nhưng vui vẻ hóm hỉnh về cuối. Nhấn giọng ở một số từ tình thái thể hiện cảm xúc: à, nhé ... hoặc một số từ gọi tả: chạy thật nhanh, đá bóng ra xa.
- Cả lớp đọc thầm.

* Luyện đọc đoạn

- HDHS chia đoạn: 4 đoạn
- + Đoạn 1: Từ đầu đến muôn nhận cậu.
- + Đoạn 2: Tiếp theo đến chờ lâu.
- + Đoạn 3: Tiếp theo đến càng giỏi hơn.
- + Đoạn 4: Còn lại.
- 3 - 4 HS đọc nối tiếp.
- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *dự bị*
- Luyện đọc đoạn: GV gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.
- HS luyện đọc theo nhóm bốn.

TIẾT 2

Hoạt động Khởi động: (2 – 3')

Hoạt động Luyện tập, thực hành (10 - 13')

1. Trả lời câu hỏi.

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.35.

- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.17.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

Câu 1: Câu chuyện kể về ai?

- Câu chuyện kể về gấu con và các bạn của gấu.

Câu 2: Vì sao lúc đầu chưa đội nào muốn nhận gấu con?

- Lúc đầu chưa đội nào muốn nhận gấu con vì cậu chậm chạp và đá bóng không tốt.

Câu 3: Là cầu thủ dự bị gấu con đã làm gì?

- Là cầu thủ dự bị gấu con đã đi nhặt bóng cho các bạn cố gắng chạy thật nhanh để các bạn không phải chờ và hàng ngày đến sân từ sớm để tập luyện.

Câu 4: Vì sao cuối cùng cả hai đội đều muốn gấu con về đội của mình?

- Cuối cùng cả hai đội đều muốn gấu con về đội của mình vì gấu đá bóng giỏi do chăm chỉ luyện tập.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

2. Luyện đọc lại.

- HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc nhẹ nhàng, tình cảm.

- HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.

- Nhận xét, khen ngợi.

3. Luyện tập theo văn bản đọc (15 - 17')

Bài 1:

- HS đọc yêu cầu sgk/ tr.35.

- HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời làm bài 2 trong VBTTV/tr.17.

- HS nêu nối tiếp.

- Tuyên dương, nhận xét.

Bài 2:

- HS đọc yêu cầu sgk/ tr.35.

- YC HS trao đổi đóng vai nói lời chúc mừng gấu con. Nói lời đáp của gấu con khi được bạn chúc mừng.

- HS thảo luận cặp đôi

- Đại diện một số cặp lên chia sẻ.

- GV sửa cho HS cách diễn đạt.

- YCHS viết câu vào bài 2, VBTTV/tr.17.

- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

Hoạt động củng cố (2 – 3')

- GV HD HS kể lại câu chuyện đã học cho người thân nghe.

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

TIẾNG VIỆT

NGHE – VIẾT: CẦU THỦ DỰ BỊ (Tiết 37)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập chính tả.
- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động khởi động (2 - 3')

- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: “Đếm ngược”.
- + GV đưa ra các âm, vần được sắp xếp không theo thứ tự nhất định: C, T, U, H, Â, U.

+ GV hô bắt đầu và đếm ngược thời gian trong thời gian 30 giây (hoặc 60 giây), yêu cầu HS sắp xếp lại trật tự của từ khóa mới.

- HS nêu từ khóa: CẦU THỦ.
- GV kết nối, dẫn dắt vào bài mới.

Hoạt động hình thành kiến thức mới (8 - 10')

- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.
- 2 - 3 HS đọc lại đoạn chính tả.
- 2 - 3 HS đọc.
- + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa? Vì sao?
- + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?
- 2 - 3 HS chia sẻ.
- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai.
- HS luyện viết vào vở.

Hoạt động luyện tập, thực hành (18 - 20')

1. Nghe - viết:

- GV đọc tên bài, đọc từng câu cho HS viết vào vở.
- GV đọc cho HS soát lỗi chính tả.
- HS nghe và soát lỗi:
 - + Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).

+ Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).

- GV nhận xét bài viết của HS.

2. Làm bài tập chính tả

- HS đọc YC bài 2, 3, 4.
- HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.17, 18.
- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.
- GV chữa bài, nhận xét.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (2 – 3')

- Viết danh sách tên các bạn trong nhóm của em theo thứ tự trong bảng chữ cái.
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 8: CẦU THỦ DỰ BỊ

TỪ NGỮ CHỈ SỰ VẬT. CÂU NÊU HOẠT ĐỘNG (Tiết 38)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật (dụng cụ thể thao), tên gọi các trò chơi dân gian.
- Đặt được câu nêu hoạt động
- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.
- Rèn kỹ năng đặt câu nêu hoạt động.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV yêu cầu HS tìm những từ chỉ sự vật về dụng cụ thể thao mà em biết.
- GV và HS nhận xét. Dẫn dắt vào bài.

Hoạt động khám phá, luyện tập (15 - 18')

GV hướng dẫn HS làm bài tập 1, 2, 3 trang 37 SGK kết hợp chấm chữa bài.

1. Tìm từ ngữ chỉ sự vật

- GV gọi HS đọc YC bài
- YC HS quan sát tranh, thảo luận cặp đôi nêu tên gọi của các dụng cụ thể thao có trong các tranh.
- Đại diện các nhóm lên chia sẻ.

1. vợt bóng bàn, quả bóng bàn
2. vợt cầu lông
3. Quả bóng
- HS nhận xét.
- GV chữa bài, nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

2. Tìm từ ngữ chỉ tên gọi các trò chơi dân gian

Bài 2:

- HS đọc YC.
- YCHS thảo luận nhóm 4 quan sát tranh, dựa vào từ gợi ý dưới tranh nêu tên gọi các trò chơi dân gian trong từng bức tranh.
- HS làm việc nhóm.
- Gọi đại diện nhóm chia sẻ.
- Các nhóm chia sẻ
- 1. Bịt mắt bắt dê
- 2. chi chi chành chành
- 3. nu na, nu nống
- 4. Dung dăng, dung dẻ
- HS nhận xét.
- GV nhận xét chốt đáp án.
- YC làm bài tập 6 VBT tr.18.
- HS làm bài.

Hoạt động Luyện tập, thực hành (7 – 8')

- HS đọc YC bài 3.
- YC HS quan sát tranh 1 và đọc câu mẫu.
- HS quan sát, đọc: Hai bạn chơi bóng bàn.
- Giải thích cho HS hiểu đây là mẫu câu nói về hoạt động.
- YC HS thảo luận cặp đôi quan sát tranh đặt câu cho tranh.
- HS thảo luận nhóm đôi
- HS chia sẻ:
- + Hai bạn chơi cầu lông.
- + Các bạn chơi bóng rổ.
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- HS hoàn thiện bài 7, 8 vào vở bài tập trang 19.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- HS đặt 1 – 2 câu nêu hoạt động, nói về hoạt động của em khi ở trường.
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

TIẾNG VIỆT
LUYỆN VIẾT ĐOẠN

**VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ VỀ MỘT HOẠT ĐỘNG THỂ THAO HOẶC
MỘT TRÒ CHƠI DÂN GIÀN (Tiết 39 + 40)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Viết được 3 - 4 câu kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi dân gian đã tham gia.
- Phát triển kĩ năng đặt câu giới thiệu về hoạt động thể thao, một trò chơi dân gian
- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua hoạt động, trò chơi.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (6 – 7')

- GV tổ chức cho các nhóm HS chơi trò chơi “Chi chi chành chành”.
- HS kể một số hoạt động thể thao hoặc trò chơi mà mình đã tham gia.
- GV dẫn dắt vào bài.

Hoạt động luyện tập, thực hành: Luyện viết đoạn văn (40 - 45')

1. Luyện viết đoạn văn

Bài 1:

- HS đọc YC bài.
- YC HS quan sát tranh, hỏi:
 - + Hoạt động các bạn tham gia là gì?
- Các bạn đang chơi nhảy dây, kéo co, đá cầu.
- + Hoạt động đó cần mấy người?
- Hoạt động đó cần từ 3 người trở lên.
- + Dụng cụ để thực hiện hoạt động là gì?
- Dụng cụ thực hiện các hoạt động đó là: dây để nhảy, cầu để đá, dây để kéo.
- + Em đoán xem các bạn cảm thấy thế nào khi tham gia hoạt động đó?
- Các bạn cảm thấy vui, khỏe, hào hứng, thích thú.
- HS thực hiện nói theo cặp.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS lên thực hiện.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2:

- HS đọc YC bài.
- GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.
- YC HS thực hành viết vào VBT/tr.19.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Gọi HS đọc bài làm của mình.

- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (10 - 15')

- GV HD cho HS về nhà tìm đọc một bài viết về hoạt động thể thao.
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

TOÁN

PHÉP CỘNG (QUA 10) TRONG PHẠM VI 20 (TIẾT 16)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nhận biết được phép cộng (qua 10) trong phạm vi 20. Tính được phép cộng (qua 10) bằng cách đếm thêm hoặc tách số.
- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.
- HS yêu thích môn học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV cho HS chơi trò chơi “*Tàu ơi mình đi đâu thế?*”. Các em HS sẽ cùng tham gia một chuyến tàu để thăm quan nơi sống của các con thú bằng cách trả lời đúng các câu hỏi trắc nghiệm liên quan đến các nội dung đã học.

Hoạt động Khám phá (8 – 10')

- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.26:
- GV nêu bài toán: Một lọ hoa có 9 bông hoa đỏ và một lọ hoa có 5 bông hoa vàng. Hỏi hai lọ hoa có tất cả bao nhiêu bông hoa?
- GV gọi HS phân tích YC bài toán.
- GV đưa phép tính $9 + 5 = ?$
- Đề tính tổng phép tính trên, ta làm như thế nào?
- HS chia sẻ. (đếm thêm hoặc tách số)
- GV cho HS so sánh 2 cách tính.
- + GV đưa thêm ví dụ:
- Cho phép tính $8 + 3 = ?$. Yêu cầu HS thực hiện theo 2 cách rồi so sánh 2 cách.

- Củng cố phép cộng (qua 10).

- Hoàn thiện bảng 9 cộng (qua 10) với một số.
- 100 % HS biết vận dụng vào bài toán thực tế và tính toán với các dãy tính.
- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- HS hát đồng thanh bài “Đếm vui”.

Hoạt động Luyện tập (18 – 20')

GV HDHS làm bài 1, 2, 3, 4, 5 SGK và các bài tập trong Vở thực hành toán; kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Tính $3 + 8$.

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV HDHS thực hiện lần lượt các yêu cầu:
- Tính $3 + 8$ bằng 2 cách:
- + Cách 1: Tách 8 bù 7 sang 3 tròn 10, còn 1, vậy $3 + 8 = 11$.
- + Cách 2: Tách 3, bù 2 sang 8 trong 10, còn 1, vậy $3 + 8 = 11$.
- GV nêu:
- + So sánh 2 cách làm để lựa chọn cách phù hợp và thuận tiện nhất.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

GV chốt kiến thức: Củng cố phép cộng qua 10 bằng cách tách số.

Bài 2: Số?

+	9	9	9	9	9	9	9	9
	2	3	4	5	6	7	8	9
	11	?	?	?	?	?	17	18

- HS nêu yêu cầu bài.
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào Vở thực hành toán để hoàn thiện bảng 9 cộng với một số.

- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- Nhận xét, tuyên dương.

GV chốt kiến thức: Hình thành bảng 9 cộng với 1 số. Trong một tổng nếu giữ nguyên số hạng thứ nhất, số hạng thứ hai tăng bao nhiêu đơn vị thì tổng sẽ tăng bấy nhiêu đơn vị.

Bài 3: Tính

$$9 + 5 + 3$$

$$6 + 3 + 4$$

$$10 - 2 + 5$$

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở ô li; đổi chéo vở kiểm tra kết quả.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

GV chốt: Cách thực hiện dãy tính: Thực hiện lần lượt các phép tính từ trái qua phải.

Bài 4: Tìm cá cho mèo?

- HS yêu cầu bài.
- Cho HS thảo luận nhóm đôi trong vòng 2' sau đó hoàn thành bài vào Vở thực hành toán.
- GV tổ chức trò chơi: Tiếp sức cho HS chia sẻ kết quả.
- + Cử 2 đội chơi mỗi đội 5 bạn chơi lần lượt nối tiếp lên bảng nói các phép tính ở con mèo với kết quả đúng ở con cá.
- GV quan sát, nhận xét và khen ngợi HS.

GV củng cố cách tính nhẩm.

Hoạt động Vận dụng (5 – 7')

Bài 5: Số?



- GV YC HS quan sát tranh và nêu bài toán.
- Yêu cầu nêu phép tính rồi viết kết quả vào ô có dấu?. ($8 + 4 = 12$)
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Đổi chéo vở kiểm tra bài bạn.
- Đọc bài và chia sẻ cách làm bài trước lớp.
- GV nhận xét giờ học, tuyên dương và khen ngợi HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

TOÁN **LUYỆN TẬP (Tiết 18)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS hoàn thiện bảng “7 cộng với một số và bảng 8 cộng với một số”.

- 98% HS biết vận dụng vào làm bài tập và giải các bài toán thực tế.
- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.
- HS yêu thích môn học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (3 – 4')

- Trò chơi “Gấu con tìm mật”
- GV nêu luật chơi: có 3 câu hỏi dưới dạng trắc nghiệm. Mỗi đáp án tương ứng với một bông hoa, chọn đúng bông hoa có câu trả lời đúng gấu con sẽ thu được mật và ngược lại.

Hoạt động Luyện tập (20 – 23')

GV HDHS làm bài 1, 2, 3, 4, 5 SGK và các bài tập trong Vở thực hành toán; kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Tính $7 + 5$, $7 + 6$

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Cho HS làm bài cá nhân.
- Gọi HS nêu kết quả bài làm.
- HS nhận xét đưa câu hỏi vì sao?
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: Số?

Số hạng	7	7	7	7	7	7
Số hạng	4	5	6	7	8	9
Tổng	11	?	?	?	15	?

a.

- HS nêu yêu cầu bài.
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào Vở thực hành toán để hoàn thiện bảng 9 cộng với một số.

- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- Nhận xét, tuyên dương.

b.

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS tách 14 thành tổng của 2 số làm bài vào vở; đổi chéo vở kiểm tra kết quả.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

GV củng cố cách lập bảng: 7 cộng với 1 số.

Bài 3:

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Cho HS làm bài cá nhân.
- HS nêu kết quả bài làm.
- HS nhận xét đưa câu hỏi vì sao?
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 4:

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS tự hoàn thiện bảng 8 cộng với một số.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- Nhận xét, tuyên dương.

GV củng cố cách lập bảng: 8 cộng với 1 số.

Hoạt động Vận dụng (5 – 7')

Bài 5:

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài cho biết gì? Yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS làm bài vào vở;
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn và chấm chữa bài.
- Gọi HS chia sẻ bài trước lớp.

Bài giải:

Lớp em quyên góp được số thùng quần áo và sách vở là:

$$9 + 5 = 14 \text{ (thùng)}$$

Đáp số: 14 thùng

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Hoạt động Củng cố (1 – 2')

- GV nhận xét giờ học và tuyên dương HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

TOÁN

LUYỆN TẬP (Tiết 19)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Hoàn thiện bảng” 6 cộng với một số.
- Vận dụng vào làm bài tập và giải các bài toán thực tế.
- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (3 – 4’)

- Trò chơi “Đố bạn”. Hình thức thi theo cặp đôi, HS lần lượt viết ra các phép tính HS khác phải thật nhanh chóng đọc kết quả của phép tính đó.

Hoạt động Luyện tập (28 – 30’)

GV HDHS làm bài 1, 2, 3, 4, 5 SGK và các bài tập trong Vở thực hành toán; kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Số?

a.

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS tự hoàn thiện bảng 6 cộng với một số.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- Nhận xét, tuyên dương.

b.

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV hỏi: Nêu lại cách làm dạng bài toán hình tháp (Đã học ở lớp 1).
- Nhìn hình tháp bên trái rồi rút ra quy luật. Tương tự áp dụng quy luật đó để tìm các số ở ô có dấu ? ở hình tháp bên phải.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Gọi HS trình bày. HS nhận xét đưa câu hỏi vì sao?
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

GV củng cố cách lập bảng: 6 cộng với 1 số.

Bài 2: Số?

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Cho HS tự làm việc cá nhân vào vở.

- GV tổ chức trò chơi: Tiếp sức cho HS báo cáo kết quả.
+ Cử 2 đội chơi mỗi đội 5 bạn chơi lần lượt nối tiếp lên bảng điền vào các ô có số cần tìm.

- GV quan sát, đánh giá.

Bài 3: Tìm hai phép tính có cùng kết quả.

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS quan sát tranh, nhằm tính kết quả so sánh rồi tìm các phép tính có kết quả bằng nhau.

- Gọi HS nêu kết quả bài làm.
- HS nhận xét đưa câu hỏi vì sao?
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 4:

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bài cho biết gì? Yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS làm bài vào vở;
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Gọi HS chia sẻ bài trước lớp.

Bài giải:

Đoàn tàu có tất cả số toa là:

$$7 + 4 = 11 \text{ (toa)}$$

Đáp số: 11 toa.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Hoạt động nối tiếp (1 – 2')

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

TOÁN

LUYỆN TẬP (Tiết 20)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- củng cố các phép tính cộng (qua 10) của các bảng 6, 7, 8, 9 cộng với một số.

- Vận dụng vào làm bài tập và giải các bài toán thực tế.
- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. CHUẨN BỊ ĐỒ DÙNG

- File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (3 – 4')

- Cả lớp hát bài “Bài ca Newton”
- GV giới thiệu vào bài.

Hoạt động Luyện tập (28 – 30')

GV HDHS làm bài 1, 2, 3, 4, SGK và các bài tập trong Vở thực hành toán; kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Số?

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Yêu cầu HS tự hoàn thiện các bảng cộng với một số.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

Số hạng	6	7	8	9	8	7
Số hạng	5	6	6	7	5	7
Tổng	11	13	14	16	13	14

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 2:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Cho HS tự nhắm kết quả của các phép tính có trong tranh.
- GV tổ chức trò chơi: Tiếp sức cho HS báo cáo kết quả.
- + Cử 2 đội chơi mỗi đội 5 bạn chơi lần lượt nối tiếp lên bảng tìm các phép tính có kết quả bằng 12. Số phép tính tìm được chính là số nắm bạn Sao hái được.
- GV quan sát, đánh giá.

Bài 3:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV cho HS làm bài cá nhân sau đó đổi chéo bài kiểm tra kết quả.
- + Gọi 5 HS chia sẻ trước lớp kết quả và cách nhắm.

$$9 + 5 = 14$$

$$7 + 4 = 11$$

$$8 + 6 = 14$$

...

- GV nêu:

+ Để nhằm được kết quả của các phép cộng trên em dựa vào đâu?

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

b. Tìm các phép tính có kết quả bằng nhau.

- 2 HS trả lời ($9 + 5$, $8 + 6$).

GV nêu:

+ Phép tính nào có kết quả bé nhất, phép tính nào có kết quả cao nhất?

- 1 HS trả lời.

- GV quan sát, đánh giá.

Bài 4:

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- YC HS quan sát số chấm tròn ở mặt trên xúc xắc, tính nhằm và ghép hai xúc xắc có tổng số chấm tròn ở mặt trên là 11.

- HS đọc đáp án. ($A + C$)

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Hoạt động nối tiếp (1 – 2')

- Nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

THAM GIA PHÁT ĐỘNG TÌM KIẾM TÀI NĂNG NHÍ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nắm được yêu cầu phong trào Tìm kiếm tài năng nhí và sẵn sàng tham gia.

- GV định hướng cho HS chuẩn bị các hoạt động đầu tháng 10 với nội dung hướng đến bản thân.

- HS hiểu được ý nghĩa của phong trào Tìm kiếm tài năng nhí.

- HS biết trình diễn tài năng: múa, hát, đóng kịch,...

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm cho HS.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.

Hoạt động Khám phá (17 - 20')

- GV cùng HS thực hiện nghi lễ chào cờ.

- HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.



GV

triển khai một số nội dung phát động phong trào Tìm kiếm tài năng nhí theo gợi ý:

- + Ý nghĩa của phong trào: Giúp HS tự tin thể hiện bản thân, bộc lộ và phát huy tài năng của mình.
- + Các lớp sẽ tổ chức và trình diễn tài năng của các bạn trong lớp vào tiết Sinh hoạt lớp trong tuần.
- + Nội dung trình diễn tài năng: hát, múa, đóng kịch, nhảy,...có thể biểu diễn theo cá nhân hoặc nhóm.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (10 – 12')

- GV định hướng cho HS chọn các tiết mục theo năng lực của HS.
- + Hát, múa, nhảy hiện đại, vẽ, đọc thơ, kể chuyện,...
- HS đăng kí tiết mục :

STT	Họ và tên	Nội dung đăng kí thi	Ghi chú

- Hướng dẫn cá nhân, nhóm tập luyện.
- GV nhận xét, tuyên dương.
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHÚNG EM THAM GIA CÂU LẠC BỘ (Tiết 11)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 95 – 100% HS nói được tên các câu lạc bộ trong trường.
- 100% HS biết chia sẻ mong muốn và nguyện vọng tham gia câu lạc bộ trong trường.

- 90 – 95% HS biết chia sẻ hiểu biết của bản thân về câu lạc bộ trong trường.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- File bài giảng.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV YC HS thảo luận nhóm đôi và chia sẻ các câu hỏi:
 - + *Em đã tham gia vào câu lạc bộ nào chưa?*
 - + *Em có cảm xúc gì khi được tham gia vào câu lạc bộ đó?*
- GV tổng hợp lại và dẫn dắt vào bài.

Hoạt động Hoạt động Khám phá (24 – 25')

* Tìm hiểu về các câu lạc bộ trong trường em.

- GV tổ chức cho HS trả lời các câu hỏi:
 - + *Những câu lạc bộ nào thường được tổ chức ở trường tiểu học?*
 - + *Trường Newton TH có những câu lạc bộ nào? Em biết những gì về hoạt động của các câu lạc bộ đó?*



- GV giới thiệu cho HS biết về các câu lạc bộ thường được tổ chức trong trường tiểu học: *Câu lạc bộ Toán học, Câu lạc bộ đàn, Câu lạc bộ thể dục thể thao,...*

- GV tổ chức cho HS quan sát một số hình ảnh về hoạt động của các câu lạc bộ để hỏi - đáp nhau về hoạt động, cảm xúc của các HS khi tham gia câu lạc bộ đó.

+ *Hoạt động của câu lạc bộ đó như thế nào?*

+ *Bạn có cảm xúc gì khi tham gia câu lạc bộ?*

c. Kết luận: *Câu lạc bộ trong trường học bao gồm nhiều bạn HS có cùng sở thích, năng khiếu và tự nguyện tham gia. Tham gia câu lạc bộ giúp các em luôn vui vẻ, phát triển năng khiếu và được cùng bạn thực hiện các hoạt động học tập và vui chơi bổ ích.*

* Chia sẻ mong muốn tham gia câu lạc bộ

(1) Làm việc cá nhân:

- GV hướng dẫn HS:
 - + *Mỗi bạn dùng kéo cắt các hình bông hoa bằng giấy màu.*
 - + *Viết lên mỗi bông hoa tên một câu lạc bộ và các hoạt động mà em muốn được tham gia trong câu lạc bộ đó.*

(2) Làm việc cặp đôi:

- GV hướng dẫn từng cặp HS quay sang chia sẻ với nhau về mong muốn tham gia câu lạc bộ của bản thân.

(3) *Làm việc cả lớp*

- GV yêu cầu HS dán bông hoa thể hiện mong muốn của bản thân lên tờ giấy



A0 của lớp.

- GV mời 2 đến 3 cặp HS chia sẻ về mong muốn của bản thân trước cả lớp.
GV hướng dẫn HS chia sẻ theo gợi ý:

- + *Em thích nhất câu lạc bộ nào? Tại sao?*
- + *Em nghĩ mình có thể làm tốt hay gặp khó khăn gì khi tham gia câu lạc bộ đó? Vì sao?*
- + *Em sẽ làm gì để phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu của bản thân khi tham gia câu lạc bộ đó?*

- GV yêu cầu HS so sánh và tìm ra các câu lạc bộ được nhiều bạn trong lớp mong muốn tham gia.

c. Kết luận: *Tham gia câu lạc bộ là sự tự nguyện của mỗi HS. Mỗi em đều có những sở thích, sở trường khác nhau. Khi tham gia câu lạc bộ, các em cần thể hiện sự tự tin, chăm chỉ, tích cực và đoàn kết với tất cả các thành viên trong câu lạc bộ.*

- GV phổ biến nhiệm vụ: *Em hãy chia sẻ với bố mẹ, người thân về các câu lạc bộ trong trường và mong muốn của em khi được tham gia câu lạc bộ.*

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 - 7')

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....
.....
.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM **SINH HOẠT LỚP**

ĐIỀU EM HỌC ĐƯỢC TỪ CHỦ ĐỀ TRƯỜNG TIỂU HỌC (Tiết 12)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 90 – 95% HS có khả năng tự nhận xét và đánh giá bản thân về những điều đã đạt được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề Trường tiểu học.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV cùng HS khởi động bài “Trạng tỵ”

Hoạt động luyện tập (24 – 25')

- GV YC các tổ trưởng báo cáo tình hình thực hiện nền nếp và học tập trong tổ mình trong tuần học vừa qua..
- Lớp trưởng báo cáo tình hình chung của lớp.
- GV nhận xét và đánh giá và duy trì nền nếp học tập, thực hiện giao tiếp phù hợp và xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè.

- GV điều hành lớp và nêu hoạt động Điều em học được từ chủ đề Trường tiểu học.

- GV tổ chức cho HS thảo luận cặp đôi về những hoạt động và cảm xúc của HS khi tham gia chủ đề Trường tiểu học.

- GV tổ chức cho HS tự đánh giá những điều đã đạt được sau khi tham gia các

hoạt động của chủ đề Trường tiểu học bằng cách trả lời câu hỏi:

- + *Em thích hoạt động nào nhất trong chủ đề này? Tại sao?*
- + *Em thích nhưng hoạt động nào trong sinh hoạt Sao?*
- + *Em đã làm gì để duy trì nền nếp học tập?*
- + *Em sẽ làm gì để học tập tốt hơn?*

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 - 7')

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....
.....
.....

HOẠT ĐỘNG STEM **TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

BÀI DẠY STEM: GIỮ GÌN VỆ SINH NHÀ Ở.

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS giải thích được tại sao phải giữ sạch nhà ở (bao gồm cả nhà bếp và nhà vệ sinh).

- HS làm được một số việc phù hợp để giữ sạch nhà ở (bao gồm cả nhà bếp và nhà vệ sinh).

- HS thực hiện được các bước trong thực hành tạo ra sản phẩm.

- HS sử dụng được vật liệu sẵn có để thực hành, sáng tạo.

- HS trưng bày, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, Chậu hoặc cốc đựng sản phẩm; Nước sạch.

- HS: Chanh, sả, vỏ cam (bưởi), quế, hoa hồng, lá bạc hà.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (4 – 5’)

- HS hát và vận động theo nhạc bài hát “Bé quét nhà”.

+ Bạn nhỏ trong bài hát đã làm gì để giữ sạch nhà ở?

- GV nhận xét câu trả lời của HS.

- GV yêu cầu HS tiếp tục hoạt động nhóm đôi, chia sẻ với bạn về những việc em thường làm để giữ vệ sinh nhà ở của mình.

- HS chia sẻ trước lớp: ở nhà em thường quét nhà, quét sân, lau bàn ghế, rửa bát.

- GV dẫn dắt vào bài mới: Chúng mình cùng giữ vệ sinh nhà ở nhé!

Hoạt động Khám phá (45 – 47’)

***Xác định những việc làm để giữ vệ sinh nhà ở.**

a) Chỉ ra những việc làm của các bạn trong tranh:

- GV yêu cầu HS quan sát 4 bức tranh và nêu câu hỏi để HS suy nghĩ trả lời.

+ Các bạn trong 4 bức tranh đang làm gì?

- Bức tranh 1: Bạn đang lau kính

- Bức tranh 2: Bạn đang cọ chậu rửa mặt.

- Bức tranh 3: Bạn đang lau sàn nhà

- Bức tranh 4: Bạn đang lau bàn

b) Theo em việc làm của các bạn có tác dụng gì?

- HS trả lời:

(giúp nhà cửa luôn gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ, vệ sinh.

- Giúp cải thiện sức khỏe của các thành viên trong gia đình.

- Tích cực vận động hơn

- Thư giãn và sảng khoái giảm căng thẳng.

c) Em hãy kể tên các việc làm khác để giữ vệ sinh nhà ở mà em biết.

- HS kể: làm bếp, làm sạch nhà vệ sinh, giặt quần áo, gấp quần áo, giặt quần áo, đổ rác, rửa cốc chén.

- GV phát phiếu học tập số 1 và yêu cầu HS hoàn thành phiếu học tập số 1.

*** Tìm hiểu lợi ích của việc thực hiện giữ vệ sinh nhà ở.**

- GV chiếu hình ảnh ngôi nhà sau khi được vệ sinh.

a) Em hãy nhận xét về ngôi nhà của em sau khi được vệ sinh.

- HS trả lời:

Gọn gàng – sạch sẽ

Thoáng mát – sáng sủa

Tươi mát

+ Theo em, vì sao cần phải giữ vệ sinh nhà ở?

- HS trả lời:

- Nhà sạch giúp bảo vệ cả gia đình em.

- Nếu không giữ vệ sinh nhà ở, sức khoẻ của mọi người trong gia đình có thể bị ảnh hưởng.

- GV phát phiếu học tập số 2 và yêu cầu HS hoàn thành phiếu học tập số 2.

**GV chốt: Lợi ích của việc thực hiện giữ vệ sinh nhà ở sẽ giúp chúng ta khỏe mạnh, đẩy lùi được bệnh tật.*

*** Tìm hiểu cách thực hiện giữ vệ sinh nhà ở.**

- GV chiếu các bức tranh và yêu cầu HS: Em hãy nói tên hoạt động của các bức tranh.

- HS trả lời:

1- Cọ rửa chậu

2- Lau bàn

3- Giặt khăn

4- Rửa bát

5- Lau cửa kính

6- Lau sàn nhà

- Em hãy sắp xếp các bức tranh ở trang 15 sách STEM lớp 2 theo trình tự các bước thực hiện một số việc làm để giữ vệ sinh nhà ở.

+ Rửa bát

- HS trả lời

1- Cho nước rửa bát vào miếng rửa bát

2- Xát xà phòng lên bát đĩa

3- Tráng bát đĩa dưới vòi nước sạch

4- Lau bát đĩa sau khi rửa sạch

+ Lau bàn

- HS trả lời

1- Pha nước lau bàn

2- Nhúng khăn lau vào chậu nước lau bàn

3- Dùng khăn ướt lau bàn

4- Dùng khăn khô để lau bàn

- Điều gì có thể xảy ra nếu chúng ta sử dụng những sản phẩm có nhiều chất tẩy rửa để vệ sinh nhà cửa?

- HS trả lời:

- Nếu chúng ta sử dụng những sản phẩm có nhiều chất tẩy rửa để vệ sinh nhà cửa thì sẽ khiến cho cơ thể chúng ta:

+ Mắc các bệnh về phổi

+ Tổn thương da

+ Tổn thương hệ thống mạch máu

+ Tổn thương hệ thống miễn dịch gây ra nhiều căn bệnh nghiêm

trọng.

- GV phát phiếu học tập số 3 và yêu cầu HS hoàn thành.
- HS hoàn thành phiếu học tập số 3.

Nghỉ giải lao

Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV YCHS tham gia trò chơi “Cái gì?”.
- GV phổ biến luật chơi, cách chơi.
- HS tham gia trò chơi.
- GV nhận xét, giới thiệu bài.

Hoạt động Khám phá: (45 – 47') Tìm hiểu về một số loại nước lau bàn khác nhau.

- GV yêu cầu HS quan sát hình trang 17 sách bài học STEM lớp 2.
- GV yêu cầu HS
 - Xác định những thành phần của nước lau bàn trong hình.
 - HS trả lời: những thành phần của nước lau bàn trong hình (sả pha với chất tẩy rửa quế, chanh)
 - Những thành phần này có tác dụng gì?
 - HS trả lời: những thành phần này có tác dụng:
 - + Kháng khuẩn, chống nấm mốc
 - + Khử mùi
 - + Xua đuổi côn trùng
 - + Giảm căng thẳng
 - + Chăm sóc da
 - Kể tên những thành phần khác thường có trong các loại nước lau bàn và tác dụng của nó mà em biết.
 - HS kể: những thành phần khác thường có trong các loại nước lau bàn và tác dụng của nó:
 - Vỏ bưởi: kháng khuẩn bảo vệ da
 - Bò kết: khử mùi, diệt khuẩn
 - Bạc hà: khử mùi làm đầu óc thư giãn
 - Vỏ cam: chống vi khuẩn làm đẹp da.

*** Đề xuất ý tưởng và cách làm nước lau bàn.**

- Thảo luận và chia sẻ ý tưởng làm nước lau bàn.
 - GV yêu cầu các nhóm thảo luận theo nhóm đôi làm nước lau bàn theo tiêu chí.
 - Nguyên liệu dễ tìm có nguồn gốc từ thiên nhiên: chanh, xả, bò kết,...
 - An toàn với con người.
 - Làm sạch được vết bẩn.
- Lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm nước lau bàn
 - GV yêu cầu các nhóm thảo luận theo gợi ý:
 - + Nêu ý tưởng về màu sắc, mùi hương của nước lau bàn em muốn làm.
 - + Xác định các nguyên liệu tự nhiên có hương thơm dựa trên ý tưởng của em.

- + Nêu cách làm nước lau bàn.
- + Đưa ra cách sử dụng nước lau bàn.
- GV phát phiếu học tập số 4 và yêu cầu HS hoàn thành.
- GV YC HS chia sẻ kết quả phiếu học tập số 4 trước lớp.
- HS chia sẻ

(em sử dụng nguyên liệu tự nhiên để làm nước lau bằng chanh, nước, vỏ cam, sả, gừng, quế).

- Nước lau bàn của em có màu tự nhiên của: chanh, xả, vỏ cam, Có mùi thơm của nguyên liệu của tự nhiên.

- Nước lau bàn của em có tác dụng: khử mùi, kháng khuẩn, làm sạch được vết bẩn.

- Nước lau bàn của em an toàn với con người vì đều có nguồn gốc thiên nhiên.

Hoạt động Luyện tập, thực hành (10 – 15') Thực hành làm nước lau bàn.

a) Lựa chọn dụng cụ và nguyên liệu

- GV YC đại diện nhóm lấy nguyên vật liệu.
- Đại diện nhóm lấy các nguyên liệu và nguyên vật liệu của nhóm chuẩn bị.
- HS thực hiện làm sản phẩm theo nhóm
- GV chiếu gợi ý để các nhóm tham khảo
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.
- GV yêu cầu HS kiểm tra điều chỉnh sản phẩm theo các tiêu chí.

***Giới thiệu và thực hành sử dụng nước lau bàn.**

- GV yêu cầu các nhóm trưng bày sản phẩm của nhóm.
- GV mời đại diện các nhóm lên giới thiệu sản phẩm của nhóm.
- Đại diện các nhóm giới thiệu sản phẩm theo các gợi ý sau:
 - + Nguyên liệu làm nước lau bàn
 - + Công dụng (làm sạch, đồ dùng
 - + Ưu điểm của sản phẩm (an toàn, mùi hương tự nhiên,...)
- Em hãy lựa chọn sản phẩm mà em thích và giải thích lí do.
- HS chia sẻ trước lớp (lí do em thích sản phẩm:
 - + Nguyên liệu có nguồn gốc từ thiên nhiên.
 - + Có mùi hương thơm tự nhiên.
 - + An toàn với con người.
 - + Lau sạch được vết bẩn.
- GV nêu câu hỏi để HS TL: Ngoài việc sử dụng để lau bàn, em có thể sử dụng sản phẩm này để vệ sinh những nơi nào hoặc vật dụng nào trong gia đình.
- HS trả lời: Em sử dụng sản phẩm này để vệ sinh lau ghế, tủ, sàn nhà, cửa,...
- GV yêu cầu HS thực hành sử dụng sản phẩm em vừa làm để lau bàn theo các bước đã học.
 - HS thực hành sử dụng sản phẩm mình làm để lau theo các bước đã học.
 - GV nhận xét, đánh giá hoạt động của HS và yêu cầu HS hoàn thành phiếu đánh giá ở trang 19 sách bài học STEM lớp 2.

- GV tổ chức cho các nhóm đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xem ý kiến của bạn về sản phẩm của nhóm mình đã làm.

- GV khen ngợi nhóm nhận được nhiều hình trái tim và động viên các nhóm làm chưa tốt để lần sau cố gắng hơn.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- GV nhận xét và tổng kết giờ học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

Ban giám hiệu



Doãn Thị Cúc

Khối trưởng



Vũ Phương Thủy

Giáo viên



Vũ Phương Thủy